

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP HCM
KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN KINH DOANH
CHUYÊN NGÀNH: THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ



ĐỀ TÀI: XÂY DỰNG LƯỢC ĐỒ CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐỂ QUẢN LÝ
CHUỖI CỬA HÀNG BÁN QUẦN ÁO THỜI TRANG.

MÔN : CƠ SỞ DỮ LIỆU

Lớp học phần: INF509006

GVHD: Thầy Phan Hiền

Nhóm thực hiện: Nhóm 5

TP HCM,
Tháng 6 năm 2021.

Mục lục

1. Giới thiệu ngắn gọn nơi tìm hiểu.....3

2. Mô tả hoạt động nơi của nơi bạn muốn thiết kế dữ liệu.....3

3. Diễn giải thực thể và thuộc tính mà bạn cần phải lưu giữ thông tin.....4

4. Diễn giải các mối quan hệ của các thực thể có tham gia.....7

5. Vẽ mô hình thực thể quan hệ.....8

 a. Các tập thực thể.....8

 b. Các mối quan hệ các tập thực thể.....10

6. Mô hình Dữ liệu quan hệ.....12

7. Mô tả các ràng buộc.....15

 a. Ràng buộc toàn vẹn trên một quan hệ:.....15

 b. Ràng buộc toàn vẹn trên nhiều quan hệ:.....17

 b1. Ràng buộc tồn tại:.....17

 b2. Ràng buộc khoá ngoại:.....17

 b3. Ràng buộc liên quan hệ, liên thuộc tính:.....18

 b4. Ràng buộc liên quan hệ, liên quan bộ:.....18

1. Giới thiệu ngắn gọn nơi tìm hiểu

MMA là một thương hiệu thời trang bán lẻ ở Việt Nam, thuộc công ty Thời trang MMA, phục vụ cho đối tượng khách hàng nam nữ ở độ tuổi 16 – 40 tuổi

Hiện tại, cửa hàng có nhiều chi nhánh được thành lập tại Tp Hồ Chí Minh và rất nhiều nơi khác ở Việt Nam nhằm phục vụ nhu cầu của mọi khách hàng ở các quận, huyện, tỉnh thành. Ngoài ra MMA còn có mặt trên các sàn thương mại điện tử phổ biến trong nước như: Shopee và Lazada.

MMA đang không ngừng phát triển và không ngừng cố gắng cho ra những sản phẩm chất lượng hơn nhằm đem đến cho khách hàng những trải nghiệm tuyệt vời nhất.

2. Mô tả hoạt động nơi của nơi bạn muốn thiết kế dữ liệu.

Nguồn hàng chủ yếu được nhập trực tiếp từ các công ty, xí nghiệp may. Khi cửa hàng có nhu cầu nhập hàng, nhân viên sẽ báo cho quản lý, người quản lý sẽ xem xét nhu cầu cần nhập những loại sản phẩm nào(váy, áo thun, quần jean, ...). Nếu là nhà cung cấp mới thì phải gọi điện trao đổi về khả năng cung ứng, thỏa thuận cung ứng, nếu ổn thì mới tiến hành đặt hàng. Khi nhà cung cấp đưa hàng tới thì nhân viên tiến hành kiểm tra hàng xem có đảm bảo yêu cầu về số lượng, chất lượng không. Nếu đảm bảo, đầy đủ thì nhập hàng vào kho, khi nhập hàng vào thì số lượng tồn kho của mỗi sản phẩm phải được cộng thêm số lượng vừa nhập vào. Có một hóa đơn nhập hàng được người quản lý ký rồi thanh toán với nhà cung cấp.

Khi khách hàng đến mua quần áo, nhân viên tiếp đón và giới thiệu tư vấn cho khách hàng về các loại sản phẩm, các chương trình khuyến mãi giảm giá đang có. Khi khách đã chọn được sản phẩm cần mua thì nhân viên sẽ kiểm tra xem sản phẩm đó có còn trong kho hay không, nếu không thì thông báo cho khách hàng và giới thiệu các sản phẩm cùng loại tương tự hoặc hẹn khách hàng vào thời gian gần nhất đến mua. Nếu còn hàng, nhân viên lập hóa đơn bán hàng in một bản đưa cho khách và nhận tiền thanh toán từ khách hàng. Các chương trình khuyến mãi được diễn ra hằng quý và các dịp lễ lớn.

3. Diễn giải thực thể và thuộc tính mà bạn cần phải lưu giữ thông tin

TT	Thực thể	Thuộc tính	Khóa chính	Diễn giải
1	CuaHang	MaCH, TenCH, TongNV, ThanhPho, Quan, Duong, SoNha	MaCH	Lưu trữ thông tin về cửa hàng trong chuỗi cửa hàng của cty
2	LoaiCuaHang	MaLoaiCH, TenLoaiCH	MaLoaiCH	Lưu trữ thông tin về loại cửa hàng trong các mall hay cửa hàng độc lập
3	NhaCungCap	MaNCC, TenNCC, SDT, Email	MaNCC	Lưu trữ thông tin về các nhà cung cấp sản phẩm cho cửa hàng
4	SanPham	MaSP, TenSP, GiaBan, GiaGoc, Tonkho, Size	MaSP	Lưu trữ thông tin về sản phẩm trong cửa hàng
5	LoaiSanPham	MaLoai, TenLoai, CongDung	MaLoai	Lưu trữ thông tin về các loại sản phẩm và công dụng của sản phẩm
6	ChatLieu	MaChatLieu, TenChatLieu, DacTinh, NganhNghe	MaChatLieu	Lưu trữ thông tin về các loại chất liệu may sản phẩm.
7	NhanVien	MaNV, TenNV, NgaySinh, GioiTinh, Email, SDT, ThanhPho, Quan, Duong, SoNha	MaNV	Lưu trữ thông tin về nhân viên của cửa hàng
8	KhachHang	MaKH, TenKH, GioiTinh, NgaySinh, ThanhPho, Quan, Email, SDT	MaKH	Lưu trữ thông tin về khách hàng mua sản phẩm của cửa hàng
9	HoaDonBan	MaHDB, SoLuongBan, NgayBan, TongTienThu	MaHDB	Lưu trữ thông tin mua hàng của khách về sản phẩm tại cửa hàng
10	HoaDonNhap	MaHDN, SoLuongNhap, NgayNhap, TongTienTra	MaHDN	Lưu trữ thông tin về loại hàng và số lượng hàng hóa được cửa hàng tiếp nhận

11	TheThanhVie n	MaSoThe, DiemTichLuy	MaSoThe	Lưu trữ thông tin về điểm tích lũy của khách hàng
12	LoaiTheThan hVien	MaLoaiThe, TenLoaiThe, DieuKien	MaLoaiThe	Lưu trữ thông tin về điều kiện hạn mức của từng loại thẻ
13	KhuyenMai	MaKM, Thoigianbatdau, Thoigianketthuc	MaKM	Lưu trữ thông tin về các chương trình khuyến mãi của cửa hàng

❖ Diễn giải chi tiết

Thực thể	Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Ví dụ
CuaHang	<u>MaCH</u>	varchar(5)	CH1, CH2, CH3, ...
	TenCH	nvarchar(20)	Cửa hàng CMT8
	TongNV	int	5
	ThanhPho	nvarchar(20)	TP. Hồ Chí Minh
	Quan	nvarchar(20)	Quận 10
	Duong	nvarchar(20)	CMT8
	SoNha	varchar(20)	120
LoaiCuaHang	<u>MaLoaiCH</u>	varchar(10)	Mall, CH độc lập
	TenLoaiCH	nvarchar(20)	AEON Mall, CMT8
NhaCungCap	<u>MaNCC</u>	varchar(10)	NCC1, NCC2
	TenNCC	nvarchar(20)	Vải sợi Tam Xuân
	SĐT	char(10)	1900123123
	Email	varchar(50)	tamxuan@gmail.com
SanPham	<u>MaSP</u>	varchar(10)	A0S0000001
	TenSP	nvarchar(50)	Áo thun nữ S
	GiaBan	float	300.000, 00 VNĐ
	GiaGoc	float	200.000, 00 VNĐ
	TonKho	int	20
	Size	varchar(3)	S, M, L, XL, XXL
LoaiSanPham	<u>MaLoai</u>	varchar(10)	A, Q, V, D, S
	TenLoai	nvarchar(20)	Áo, Quần, Váy, Đầm, Set váy áo, Set quần áo
	CongDung	nvarchar(30)	

ChatLieu	<u>MaChatLieu</u>	varchar(10)	VAICOTTON, VAIJEANS, ...
	TenChatLieu	nvarchar(10)	Cotton, Jeans,
	DacTinh	nvarchar(50)	Mềm mịn, thấm mồ hôi, hút ẩm, mỏng, nhẹ, ...
	NganhNghe	nvarchar(20)	Văn phòng, Thể thao, ...
NhanVien	<u>MaNV</u>	varchar(10)	CH10010000
	TenNV	nvarchar(30)	Nguyễn Thị A
	NgaySinh	date	10/05/1996
	GioiTinh	bit	0: nam , 1: nữ
	Email	varchar(50)	abc@gmail.com
	SDT	char(10)	0387586544
	ThanhPho	nvarchar(20)	TP. Hồ Chí Minh
	Quan	nvarchar(20)	Quận 10
	Duong	nvarchar(20)	Thành Thái
	SoNha	varchar(20)	85/12
KhachHang	<u>MaKH</u>	varchar(10)	12345
	TenKH	nvarchar(30)	Nguyễn Văn A
	GioiTinh	bit	0: nam , 1: nữ
	NgaySinh	date	10/05/1996
	ThanhPho	nvarchar(20)	TP. Hồ Chí Minh
	Quan	nvarchar(20)	Quận 10
	Email	varchar(50)	abc@gmail.com
	SDT	char(10)	0387586544
HoaDonBan	<u>MaHDB</u>	varchar(10)	CH10011234
	SoLuongBan	int	2
	NgayBan	date	12/02/2021
	TongTienThu	float	600.000, 00 VNĐ
HoaDonNhap	<u>MaHDN</u>	varchar(10)	NCC1CH1123
	SoLuongNhap	int	100
	NgayNhap	date	12/02/2021
	TongTienTra	float	10.000.000,00 VNĐ
TheThanhVien	<u>MaSoThe</u>	char(10)	1234567890
	DiemTichLuy	int	10, 20

LoạiTheThanhVien	MaLoạiThe	varchar(2)	TT, B, V
	TenLoạiThe	nvarchar(10)	Thân thiết, Bạc, Vàng
	DieuKien	nvarchar(30)	Bạc: 500 điểm
KhuyenMai	MaKM	varchar(10)	SALE50%
	Thoigianbatdau	date	12/02/2021
	Thoigianketthuc	date	12/02/2021

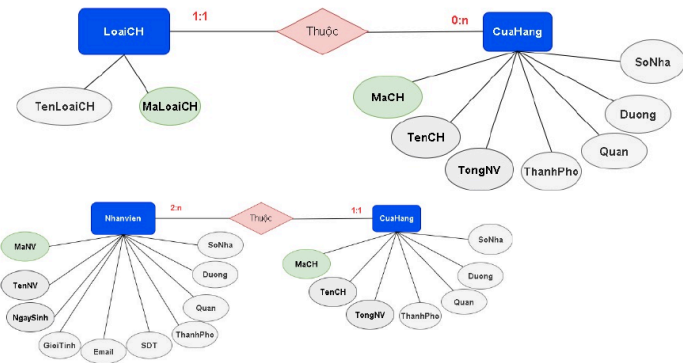
4. Diễn giải các mối quan hệ của các thực thể có tham gia

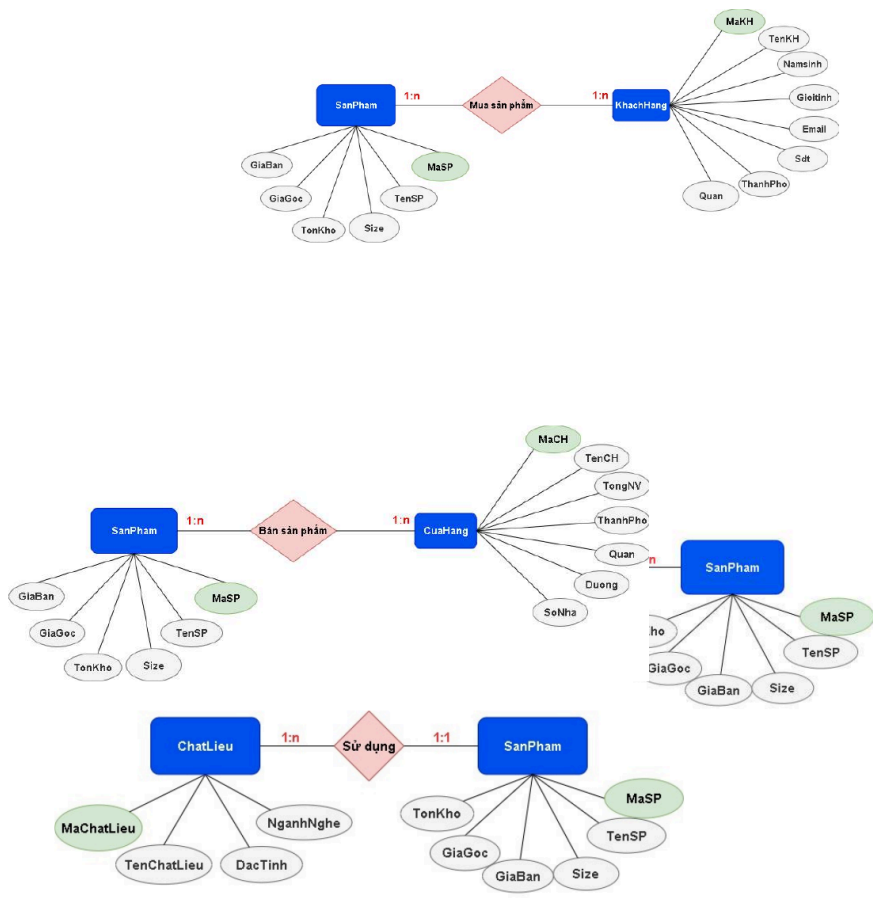
TT	Mối quan hệ	Các thực thể tham gia	Kiểu quan hệ	Diễn giải
1	Thuộc	LoạiCuaHang, CuaHang	1-n	Một loại cửa hàng có thể gồm nhiều cửa hàng
2	Thuộc	CuaHang, NhanVien	1-n	Một cửa hàng có thể có nhiều nhân viên
3	Cung cấp sản phẩm	NhaCungCap, CuaHang	1-n	Một nhà cung cấp có thể cung cấp cho nhiều cửa hàng
4	Mua sản phẩm	KhachHang, SanPham	n-n	Một khách hàng có thể mua nhiều sản phẩm, một sản phẩm có thể được mua bởi nhiều khách hàng
5	Thuộc	CuaHang, HoaDonBan	1-n	Một cửa hàng có thể có nhiều hóa đơn bán
6	Thuộc	CuaHang, HoaDonNhap	1-n	Một cửa hàng có thể có nhiều hóa đơn nhập
7	Tham gia KM	KhachHang, KhuyenMai	n-n	Một khách hàng có thể được hưởng nhiều khuyến mãi, một khuyến mãi có thể được sử dụng bởi nhiều khách hàng.
8	Bán sản phẩm	CuaHang, SanPham	n-n	Một cửa hàng có thể bán nhiều sản phẩm, một sản phẩm có thể được bán bởi nhiều cửa hàng
9	Áp dụng khuyến mãi	KhuyenMai, SanPham	n-n	Một chương trình khuyến mãi có thể áp dụng cho nhiều sản phẩm.

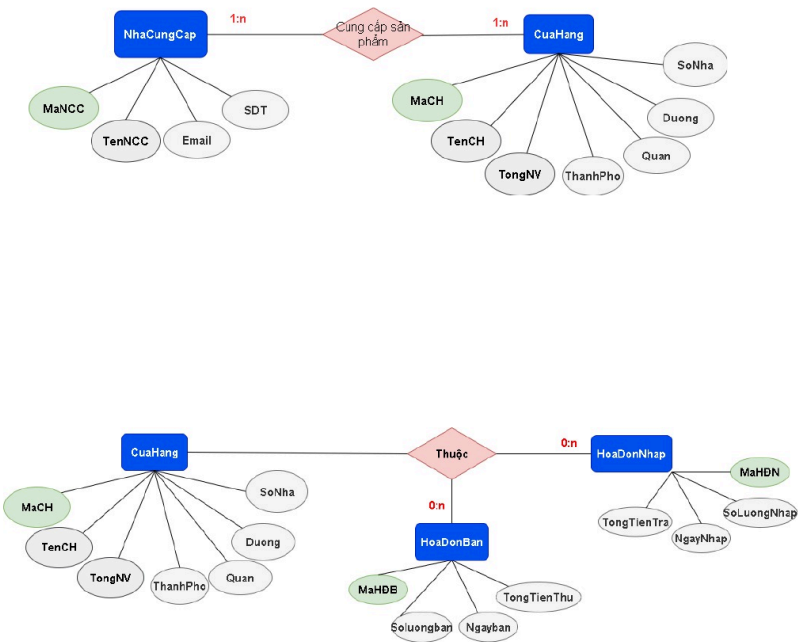
				Một sản phẩm có thể thuộc nhiều chương trình khuyến mãi
10	Cung cấp	NhaCungCap, SanPham	1-n	Một nhà cung cấp có thể cung cấp nhiều sản phẩm
11	Áp dụng khuyến mãi	CuaHang, KhuyenMai	n-n	Một cửa hàng có thể có nhiều chương trình khuyến mãi, một chương trình khuyến mãi có thể áp dụng cho nhiều cửa hàng
12	Đăng ký TV	KhachHang, TheThanhVien	1-1	Một khách hàng chỉ được đăng ký 1 thẻ thành viên và 1 thẻ thành viên chỉ được đăng ký bởi 1 khách hàng
13	Thuộc	LoaiTheThanhVien, TheThanhVien	1-n	Một loại thẻ thành viên có thể gồm nhiều thẻ thành viên
14	Thuộc	LoaiSanPham, SanPham	1-n	Một loại sản phẩm gồm nhiều sản phẩm
15	Sử dụng	SanPham, ChatLieu	1-n	Một sản phẩm được làm từ nhiều chất liệu

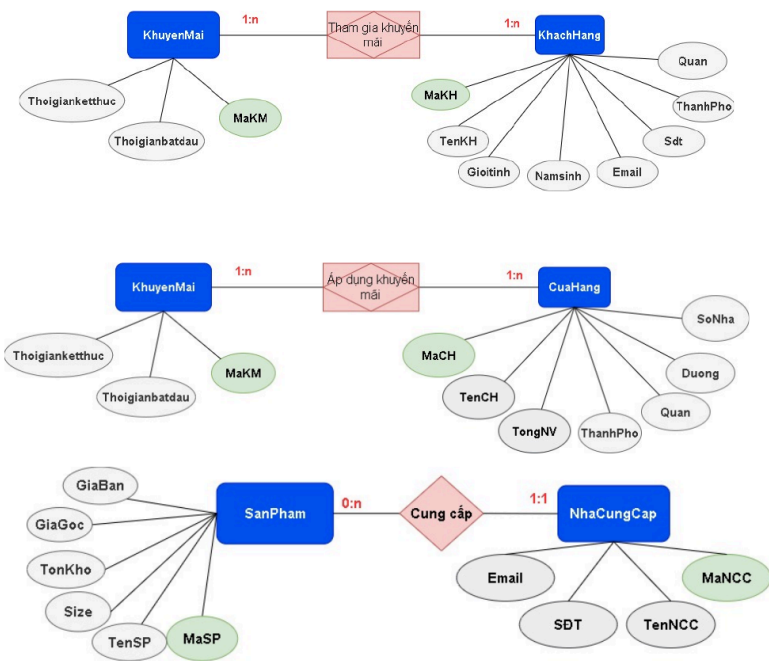
5. **Vẽ mô hình thực thể quan hệ**

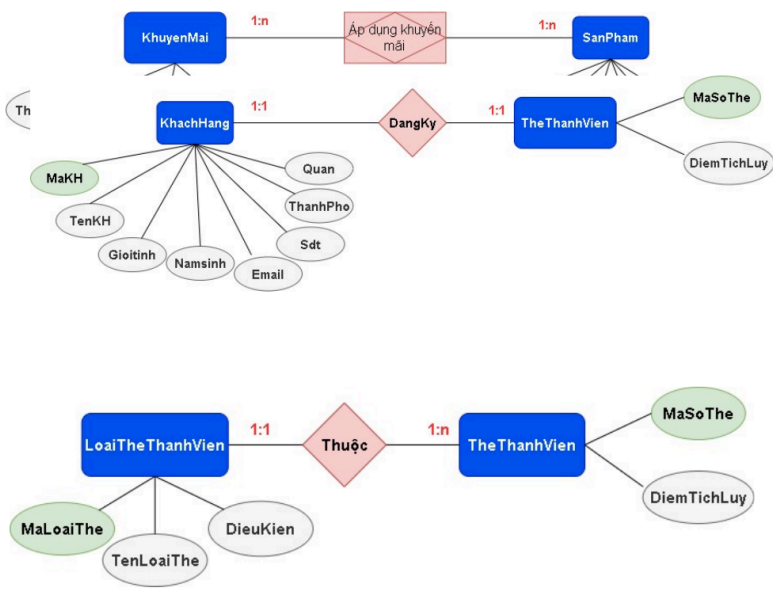
a. Các tập thực thể



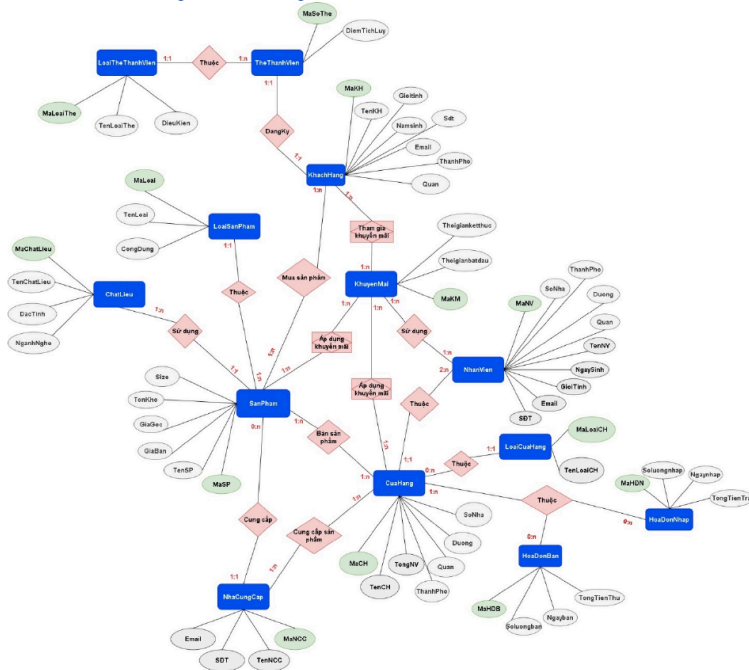








b. Các mối quan hệ các tập thực thể



Hình 1. Các mối quan hệ các tập thực thể

* Link ảnh mô hình thực thể quan hệ: https://drive.google.com/file/d/1WDcbih-8DXcLSlYiC8Umct_jruF1tyM3/view

6. Mô hình Dữ liệu quan hệ

CuaHang(**MaCH varchar(5)**, **MaLoaiCH varchar(10)**, **MaNCC varchar(10)**, **TenCH nvarchar(20)**, **TongNV int**, **ThanhPho nvarchar(20)**, **Quan nvarchar(20)**, **Duong nvarchar(20)**, **SoNha varchar(20)**)

LoaiCuaHang(*MaLoaiCH varchar(10), TenLoaiCH nvarchar(20)*)

NhaCungCap(MaNCC varchar(10), TenNCC nvarchar(20), SDT char(10), Email varchar(50))

SanPham(**MaSP varchar(10)**, *TenSP nvarchar(50)*, *MaLoai varchar(10)*, *MaNCC varchar(10)*, *GiaBan float*, *GiaGoc float*, *TonKho int*, *Size char(3)*)

LoaiSanPham(**MaLoai varchar(10)**, *TenLoai nvarchar(11)*, *CongDung nvarchar(30)*)

ChatLieu(**MaChatLieu varchar(10)**, *TenChatLieu nvarchar(10)*, *MaSP varchar(10)*, *DacTinh nvarchar(50)*, *NganhNghe nvarchar(20)*)

NhanVien(**MaNV varchar(10)**, *TenNV nvarchar(30)*, *MaCH varchar(5)*, *Ngaysinh date*, *Gioitinh bit*, *Email nvarchar(50)*, *SDT char(10)*, *ThanhPho nvarchar(20)*, *Quan nvarchar(20)*, *Duong nvarchar(20)*, *SoNha varchar(20)*)

KhachHang(**MaKH varchar(10)**, *TenKH nvarchar(30)*, *MaSoThe varchar(10)*, *GioiTinh bit*, *NgaySinh date*, *ThanhPho nvarchar(20)*, *Quan nvarchar(20)*, *Email varchar(50)*, *SDT char(10)*)

HoaDonBan(**MaHDB varchar(10)**, *MaCH varchar(5)*, *SoLuongBan int*, *NgayBan date*, *TongTienThu float*)

HoaDonNhap(**MaHDN varchar(10)**, *MaCH varchar(5)*, *SoLuongNhap int*, *NgayNhap date*, *TongTienTra float*)

TheThanhVien(**MaSoThe char(10)**, *MaLoaiThe varchar(2)*, *DiemTichLuy int*)

LoaiTheThanhVien(**MaLoaiThe varchar(2)**, *TenLoaiThe nvarchar(10)*, *DieuKien nvarchar(30)*)

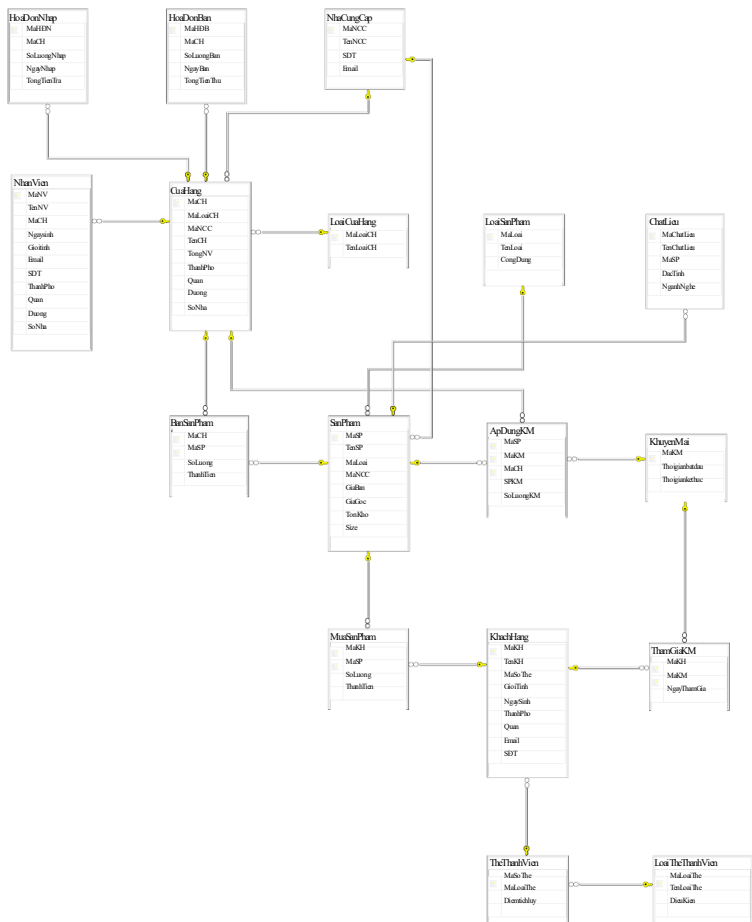
KhuyenMai(**MaKM varchar(10)**, *Thoigianbatdau date*, *Thoigianketthuc date*)

MuaSanPham(**MaKH varchar(10)**, **MaSP varchar(10)**, *SoLuong int*, *ThanhTien float*)

BanSanPham(**MaCH varchar(5)**, **MaSP varchar(10)**, *SoLuong int*, *ThanhTien float*)

ThamGiaKM(**MaKH varchar(10)**, **MaKM varchar(10)**, *NgayThamGia date*)

ApDungKM(**MaSP varchar(10)**, **MaKM varchar(10)**, *MaCH varchar(5)*, *SPKM nvarchar(30)*, *SoLuongKM int*)



Hình 2. Mô hình dữ liệu quan hệ

7. Mô tả các ràng buộc

a. Ràng buộc toàn vẹn trên một quan hệ:

- Ràng buộc trên quan hệ CuaHang

- + *MaCH* luôn phải khác rỗng
- + *TenCH* phải khác rỗng
- + Một cửa hàng phải có hơn hai nhân viên: $TongNV \geq 2$

- Ràng buộc trên quan hệ LoaiCuaHang

- + *TenloaiCH* luôn phải khác rỗng
- + Thuộc tính *MaLoaiCH* phải là một các giá trị sau {0,1}

- Ràng buộc trên quan hệ NhaCungCap

- + *MaNCC*, *TenNCC*, *SDT*, *Email* luôn phải khác rỗng

- Ràng buộc trên quan hệ SanPham

- + *MaSP*, *TenSP* luôn khác rỗng

- Ràng buộc trên quan hệ LoaiSanPham

- + *MaLoai*, *TenLoai* luôn khác rỗng

- Ràng buộc trên quan hệ ChatLieu

- + *MaChatLieu*, *TenChatLieu* luôn khác rỗng

- Ràng buộc trên quan hệ NhanVien

- + *MaNV*, *TenNV* phải luôn khác rỗng
- + Nhân viên phải từ 15 tuổi trở lên: $YEAR(getdate()) - NgaySinh \geq 15$

- Ràng buộc trên quan hệ KhachHang

- + *MaKH*, *TenKH*, *Email* phải luôn có giá trị khác rỗng
- + *GioiTinh* phải là các giá trị sau {0,1}

- Ràng buộc trên quan hệ HoaDonBan

+ *MaHĐB*, *MaCH*, *TongTienThu* luôn khác rỗng

- Ràng buộc trên quan hệ HoaDonNhap

+ *MaHĐN*, *MaCH*, *MaNV*, *MaKH*, *SoLuongNhap*, *NgayNhap*, *TongTien* khác giá trị rỗng

- Ràng buộc trên quan hệ TheThanhVien

+ *MaLoaiThe*, *MaKH*, *TenKH*, *DiemTichLuy* khác giá trị rỗng

- Ràng buộc trên quan hệ LoaiTheThanhVien

+ *MaLoaiThe*, *DieuKien* khác giá trị rỗng

+ *TenLoaiThe* phải là các giá trị { ThânThiết, Bạc , Vàng }

- Ràng buộc trên quan hệ KhuyenMai

+ *MaSP*, *MaKM*, khác giá trị rỗng

- Ràng buộc trên quan hệ BanSP

+ *MaCH* phải khác giá trị rỗng

+ *SoLuong*, *ThanhTien* khác rỗng khi *MaSP* khác rỗng.

- Ràng buộc trên quan hệ MuaSP

+ *MaKH* phải khác giá trị rỗng

+ *SoLuong*, *ThanhTien* khác rỗng khi *MaSP* khác rỗng

- Ràng buộc trên quan hệ CungCap

+ *MaNCC*, *MaSP*, *SPCungCap* khác giá trị rỗng

- Ràng buộc trên quan hệ ThamGiaKM

+ *MaKM*, *MaKH* khác giá trị rỗng

- Ràng buộc trên quan hệ ApDungKM

+ *MaKM* phải có giá trị khác rỗng khi *SPKM* khác rỗng

+ *SoLuongKM* khác rỗng khi

- Ràng buộc trên quan hệ DangKyTV

+ *MaKH, TenKH, Email, SDT, MaLoaiThe, DiemTichLuy* khác giá trị rỗng

+ Thuộc tính *GioiTinh* phải là các giá trị sau {0,1}

b. Ràng buộc toàn vẹn trên nhiều quan hệ:

b1. Ràng buộc tồn tại:

+ Một bộ trong quan hệ **LoaiCuaHang** tồn tại được khi phải tồn tại ít nhất là 1 bộ trong quan hệ **CuaHang** ứng với **LoaiCuaHang** đó.

+ Một bộ trong quan hệ **LoaiSanPham** tồn tại được khi phải tồn tại ít nhất là 1 bộ trong quan hệ **SanPham** ứng với **LoaiSanPham** đó.

+ Một bộ trong quan hệ **CuaHang** tồn tại được khi phải tồn tại ít nhất là 2 bộ trong quan hệ **NhanVien**, ít nhất 15 bộ **SanPham**, ít nhất 5 bộ **LoaiSanPham** ứng với **CuaHang** đó

+ Một bộ trong quan hệ **LoaiTheThanhVien** tồn tại được khi phải tồn tại ít nhất là 1 bộ trong quan hệ **TheThanhVien** ứng với **LoaiTheThanhVien** đó

+ Một bộ trong quan hệ **NhaCungCap** tồn tại được khi phải tồn tại ít nhất là 1 bộ trong quan hệ **CuaHang**, ít nhất là 1 bộ **SanPham** ứng với **NhaCungCap** đó

+ Một bộ trong quan hệ **KhuyenMai** tồn tại được khi phải tồn tại ít nhất là 1 bộ trong quan hệ **SanPham** ứng với **KhuyenMai** đó

b2. Ràng buộc khoá ngoại:

+ Thuộc tính **MaloaiCH** trong lược đồ **CuaHang** phải có giá trị trong những giá trị của thuộc tính **MaloaiCH** trong lược đồ **LoaiCH**

+ Thuộc tính **MaCH** trong lược đồ **HoaDonBan** phải có giá trị trong những giá trị của thuộc tính **MaCH** trong lược đồ **CuaHang**

+ Thuộc tính **MaCH** trong lược đồ **HoaDonNhap** phải có giá trị trong những giá trị của thuộc tính **MaCH** trong lược đồ **CuaHang**

+ Thuộc tính **MaCH** trong lược đồ **NhanVien** phải có giá trị trong những giá trị của thuộc tính **MaCH** trong lược đồ **CuaHang**

+ Thuộc tính **MaCH** trong lược đồ **BanSP** phải có giá trị trong những giá trị của thuộc tính **MaCH** trong lược đồ **CuaHang**

+ Thuộc tính **MaCH** trong lược đồ **ApDungKM** phải có giá trị trong những giá trị của thuộc tính **MaCH** trong lược đồ **CuaHang**

+ Thuộc tính **MaNCC** trong lược đồ **HoaDonnhap** phải có giá trị trong những giá trị của thuộc tính **MaNCC** trong lược đồ **NhaCungCap**

+ Thuộc tính **MaSP** trong lược đồ **KhuyenMai** phải có giá trị trong những giá trị của thuộc tính **MaSP** trong lược đồ **SanPham**

+ Thuộc tính **MaChatLieu** trong lược đồ **SanPham** phải có giá trị trong những giá trị của thuộc tính **MaChatLieu** trong lược đồ **ChatLieu**

b3. Ràng buộc liên quan hệ, liên thuộc tính:

+ Mỗi nhân viên đều có độ tuổi nhất định được xác định bằng *NhanVien.NgaySinh*. Theo bộ luật lao động Việt Nam, thì người từ 15 tuổi trở lên được phép đi làm.

$YEAR(getdate() - NhanVien.NgaySinh) \geq 15$

+ Thẻ thành viên sẽ có DiemTichLuy, khi khách hàng có TheThanhVien.DiemTichLuy \geq LoaiTheThanhVien.DieuKien mà công ty đề ra thì khách hàng sẽ được nâng cấp lên 1 loại thẻ thành viên mới (ví dụ từ thẻ Thân thiết \rightarrow Bạc \rightarrow Vàng)

+ Thời gian tham gia khuyến mãi của khách hàng phải phù hợp với thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc khuyến mãi

$(Thoigianbatdau \leq ThamGiaKM.NgayThamGia < Thoigianketthuc)$

b4. Ràng buộc liên quan hệ, liên quan bộ:

+ Mỗi khách hàng sẽ mua sản phẩm. Vì vậy yêu cầu số lượng sản phẩm phải đủ cho khách hàng mua

$(TongTonkho \geq SLmuaSP * Count(dinstict MaKH))$

+ Thuộc tính *TenSP* của *Sanpham* bằng với thuộc tính *CongDung* của *LoaiSanPham*.